TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 164/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 25 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 338/2023/TB-TLVA ngày 17 tháng 10 năm 2023 về "Ly hôn", giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phong L**. Sinh năm: 1976. ĐKHKTT: Số MH HC, phường HM, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Chung cư AM, CT N, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Vũ Anh T**. Sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Số MH HC, phường HM, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Phong L và anh Vũ Anh T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2001 tại Ủy ban nhân dân phường HM, quận H, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 14. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Thỏa thuận về việc nuôi con chung của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phong L và anh Vũ Anh T**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Minh Tr và Vũ Đình Đ. Cháu Vũ Minh Tr đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Vũ Đình Đ, anh chị thỏa thuận khi ly hôn, chị L là người trực tiếp, trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Đình Đ. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận với nhau kể từ tháng 11/2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Vũ Anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về án giải quyết. tài sản chung, nhà đất ở: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa

3. Về công nợ chung: Anh chị không cùng cho ai vay nợ và không cùng nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

III. **Án phí Tòa án:** Chị Nguyễn Thị Phong L tự nguyện chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 17/10/2023, số biên lai AA/2020/0052714.

Chị L được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường HM;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ